

PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ: XU HƯỚNG ĐỌC LƯỚT VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

TÔ HOÀI THẮNG^{1,*} - NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG^{1,**}

¹Trường Đại học Đồng Nai

Dong Nai University

*Email: tohoaithang.jb@gmail.com; **Email: hnhung090782@gmail.com

Ngày nhận bài: 24/6/2026

Ngày sửa bài: 8/7/2026

Ngày duyệt đăng bài: 27/7/2026

Tóm tắt:

Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia và hiện đại hóa thư viện theo các chính sách vĩ mô, phát triển văn hóa đọc là nhiệm vụ cốt lõi để xây dựng xã hội học tập. Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận kết hợp tổng quan tài liệu thứ cấp nhằm phân tích thực trạng, cơ hội và thách thức của văn hóa đọc số tại Việt Nam. Kết quả chỉ ra, sự dịch chuyển mạnh mẽ của độc giả sang sách điện tử và sách nói bản quyền, đồng thời ghi nhận những thách thức từ xu hướng đọc lướt và sự lệ thuộc vào công cụ trí tuệ nhân tạo. Nghiên cứu đề xuất các khuyến nghị đồng bộ về hoàn thiện pháp luật bản quyền, phát triển hạ tầng số dùng chung và nâng cao năng lực đọc sâu cho người học.

Từ khóa: văn hóa đọc, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, đọc sâu, đọc lướt, sở hữu trí tuệ.

Developing reading culture in the digital era: Skimming trends and the application of artificial intelligence

Abstract:

In the context of national digital transformation and library modernization, developing a strong reading culture is essential to building a lifelong learning society. This study employs theoretical research and a review of secondary sources to examine the current status, opportunities, and challenges of digital reading culture in Vietnam. The findings indicate a substantial shift toward e-books and copyrighted audiobooks. At the same time, deep reading is increasingly challenged by skimming habits and growing reliance on artificial intelligence tools for summarization. Digital technologies nevertheless provide opportunities for personalized learning, broader access to information resources, and interconnected digital libraries. The study recommends improving intellectual property regulations, developing shared digital infrastructure, and strengthening learners' deep-reading and critical-reading competencies.

Keywords: reading culture, digital transformation, artificial intelligence, deep reading, skimming, intellectual property

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tái định hình sâu sắc mọi hoạt động kinh tế và xã hội, Việt Nam đã chủ động xác định chuyển đổi số là chủ trương chiến lược then chốt để thúc đẩy đổi mới sáng tạo (Nguyễn Hà Giang, 2026). Định hướng vĩ mô này được cụ thể hóa qua Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong lộ trình phát triển dài hạn này, giáo dục được lựa chọn là lĩnh vực ưu tiên hàng đầu nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao cho nền kinh tế tri thức. Tiến trình chuyển đổi số toàn diện không chỉ thúc đẩy đổi mới cơ cấu quản lý mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc duy trì, phát triển văn hóa đọc lành mạnh trong môi trường số.

Văn hóa đọc luôn được thừa nhận là một chỉ số căn bản đo lường trình độ văn minh của một cộng đồng và là điều kiện cốt lõi để nâng cao năng lực tự học của mỗi cá nhân. Việc duy trì hành vi đọc giúp người học không chỉ tích lũy tri thức chuyên môn mà còn hình thành tư duy độc lập, năng lực phân tích phản biện và khả năng sáng tạo trong quá trình tiếp nhận thông tin (Ashrapov, 2025). Trong môi trường kỹ thuật số, hoạt động này đóng vai trò như phương tiện định hình thế giới quan và tăng cường khả năng thích ứng của người học trước sự thay đổi liên tục của xã hội. Do đó, nghiên cứu các xu hướng biến đổi của văn hóa đọc dưới tác động của công nghệ là nhiệm vụ khoa học có ý nghĩa thực tiễn to lớn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhằm định hình xu thế phát triển lâu dài cho văn hóa đọc, Chính phủ Việt Nam đã sớm ban hành các văn bản pháp lý vĩ mô thiết lập nền móng vững chắc cho hoạt động này. Tiêu biểu là Quyết định số 329/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, hướng tới mục tiêu xây dựng thói quen đọc sách cho mọi tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, việc thúc đẩy hiện đại hóa hạ tầng thông tin cũng được phê duyệt thông qua Quyết định số 206/QĐ-TTg về chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Những chính sách đồng bộ này tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc xây dựng mạng lưới thư viện liên thông, thúc đẩy số hóa xuất bản và đa dạng hóa dịch vụ thông tin.

Để đánh giá toàn diện các tác động của công nghệ, nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận kết hợp tổng quan tài liệu thứ cấp một cách hệ thống. Nguồn dữ liệu chủ yếu được tổng hợp từ các văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo hoạt động chính thức của hệ thống thư viện và các công trình khoa học chuyên ngành đã công bố (Bùi Thu Hằng, 2025). Thông qua việc tiếp cận có định hướng, nghiên cứu tập trung phân tích sự dịch chuyển hành vi đọc của giới trẻ, vai trò hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo và các rào cản kỹ thuật hiện hành (Nguyễn Tâm Thanh Tùng và cộng sự, 2025). Kết quả nghiên cứu hướng đến việc đề xuất một lộ trình giải pháp khả thi, đồng bộ, giúp kết nối hiệu quả các định hướng chính sách vĩ mô với thực tiễn triển khai tại các cơ sở giáo dục cơ sở.

2. Thực trạng văn hóa đọc số tại Việt Nam

Thực tiễn phát triển của ngành xuất bản Việt Nam những năm qua ghi nhận sự chuyển dịch mạnh mẽ của độc giả từ sách in truyền thống sang tiếp cận các xuất bản phẩm điện tử. Theo các báo cáo thống kê chính thức, số lượng đơn vị tham gia xuất bản kỹ thuật số và phát hành xuất bản phẩm điện tử trực tuyến đang tăng trưởng ổn định. Xu hướng này được thúc đẩy bởi sự phổ cập của các thiết bị di động thông minh, cho phép độc giả dễ dàng khai thác tài nguyên thông tin trên không gian mạng mọi lúc mọi nơi (VietnamPlus, 2026). Sự phát triển của các nền tảng đọc điện tử phản ánh tính tất yếu của tiến trình hiện đại hóa xuất bản, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với việc phát triển các nền tảng số hóa có bản quyền để phục vụ thị hiếu của độc giả hiện đại.

Song song với sự phát triển của các nền tảng số, văn hóa đọc cũng đang đối mặt với sự thay đổi sâu sắc về phương thức tiếp nhận tri thức qua xu hướng đọc lướt. Các nghiên cứu khoa học chỉ ra con người sử dụng các vùng chức năng khác nhau của não bộ khi đọc văn bản kỹ thuật số so với khi đọc sách in truyền thống. Môi trường mạng với lượng thông tin khổng lồ khiến độc giả có xu hướng thực hiện hành vi đọc quét nhanh, tìm kiếm từ khóa thay vì theo dõi mạch văn liên tục (Wolf, 2018). Hiện tượng này dẫn đến việc giảm khả năng tập trung sâu, làm xói mòn năng lực phân tích các văn bản học thuật có cấu trúc lập luận phức tạp (Altamura, 2024). Việc thích nghi quá mức với lối đọc lướt hời hợt đang tạo ra khoảng trống lớn trong khả năng tư duy phản biện trọn vẹn.

Để thích ứng với những thay đổi trong hành vi đọc của độc giả, hệ thống thư viện công cộng và thư viện trường học tại Việt Nam đang tích cực đẩy mạnh hiện đại hóa dịch vụ thông tin. Quá trình chuyển đổi số ngành thư viện được chuẩn hóa nhờ các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định cụ thể tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm đánh giá chất lượng thư viện học đường. Quy định này là cơ sở pháp lý quan trọng để các nhà trường thiết lập cơ chế liên thông tài nguyên thông tin, chia sẻ học liệu trực tuyến phục vụ cộng đồng học tập. Những nỗ lực cải cách này giúp dịch chuyển dần mô hình lưu trữ sách tĩnh truyền thống sang một hệ sinh thái thông tin động, kết nối liên tục, qua đó tối ưu hóa khả năng tiếp cận tri thức của người học.

3. Cơ hội phát triển văn hóa đọc từ chuyển đổi số

Chuyển đổi số mang lại cơ hội to lớn cho phát triển văn hóa đọc thông qua việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa trải nghiệm học tập của từng cá nhân. Các thuật toán học máy tích hợp trong hệ thống quản trị thư viện số thông minh có khả năng phân tích chi tiết lịch sử mượn trả, hành vi tìm kiếm và nhu cầu học liệu riêng biệt của độc giả. Từ kết quả phân tích dữ liệu lớn này, hệ thống tự động đề xuất những học liệu phù hợp, giúp định hướng lộ trình tự học và tối ưu hóa thời gian nghiên cứu của người học (Nguyễn Tâm Thanh Tùng và cộng sự, 2025). Việc chuyển dịch từ mô hình phục vụ đại trà sang mô hình cá nhân hóa dựa trên dữ liệu giúp nâng cao đáng kể sự hứng thú và tính chủ động của người đọc trong việc tự khám phá tri thức mới.

Bên cạnh giải pháp cá nhân hóa bằng công nghệ, cơ chế liên thông giữa các thư viện trường học mở ra cơ hội tối ưu hóa nguồn lực học liệu số một cách hiệu quả. Theo các quy định kỹ thuật tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT, hoạt động liên thông được triển khai trên nguyên tắc tự nguyện kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu mục lục điện tử và quyền truy cập kho tài liệu dùng chung giữa các cơ sở. Cơ chế này không chỉ giúp người học ở các địa bàn khác nhau tiếp cận nguồn tri thức phong phú một cách bình đẳng mà còn thúc đẩy sự luân chuyển linh hoạt của các ấn phẩm in định kỳ. Việc liên kết hệ thống thư viện học đường góp phần xóa bỏ rào cản địa lý, tối đa hóa hiệu suất khai thác tài nguyên và tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng xã hội học tập suốt đời.

Một cơ hội chiến lược khác là sự hình thành của hệ sinh thái tài nguyên giáo dục mở và hạ tầng dữ liệu mở ở quy mô quốc gia. Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ định hướng rõ ràng việc tích hợp trang thông tin của các thư viện lớn với thành phần dữ liệu mở của Hệ tri thức Việt số hóa. Quá trình mở hóa học liệu, kết hợp với các chính sách bản quyền cấp phép mở phù hợp, giúp tháo gỡ rào cản tiếp cận thông tin cho công chúng, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn ở vùng sâu vùng xa. Hệ sinh thái tri thức mở này thúc đẩy tinh thần chia sẻ học thuật, khuyến khích sự đóng góp tích cực của cộng đồng vào kho tàng tri thức chung, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

4. Thách thức đối với văn hóa đọc trong kỷ nguyên số

Mặc dù mang lại nhiều cơ hội phát triển, môi trường số hóa cũng đặt ra những thách thức nghiêm trọng liên quan đến vấn nạn xâm phạm quyền tác giả trên không gian mạng. Sự phổ biến của internet tạo điều kiện thuận lợi cho các hành vi sao chép trái phép, chia sẻ lậu các xuất bản phẩm kỹ thuật số mà không có sự đồng ý của chủ sở hữu tác quyền. Các hành vi vi phạm tinh vi này gây thiệt hại nặng nề đến doanh thu của các nhà xuất bản và làm giảm sút động lực sáng tạo của đội ngũ tác giả (Nguyễn Hà Giang, 2026). Thêm vào đó, việc thiếu hụt các quy định pháp lý chi tiết để điều chỉnh các hình thức xuất bản điện tử mới và bảo vệ bản quyền trong hoạt động thư viện số đang tạo ra rào cản lớn, gây vướng mắc cho các thư viện khi triển khai cung cấp dịch vụ thông tin trực tuyến rộng rãi.

Thách thức tiếp theo nằm ở sự thiếu đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và thực trạng phân mảnh dữ liệu giữa các thư viện hiện nay. Việc đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại, hệ thống lưu trữ dữ liệu lớn và đường truyền internet tốc độ cao đòi hỏi nguồn kinh phí vượt quá khả năng tự chủ của nhiều thư viện công cộng và học đường. Hơn nữa, nguồn tài nguyên số hóa và dữ liệu người dùng hiện đang bị chia cắt trong các hệ thống quản trị nội bộ riêng lẻ, thiếu các tiêu chuẩn công nghệ chung để kết nối và chia sẻ hiệu quả (Nguyễn Tâm Thanh Tùng và cộng sự, 2025).

Nghiêm trọng hơn, việc lạm dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo để tóm tắt tài liệu học thuật đang đe dọa trực tiếp đến năng lực đọc sâu và tư duy phản biện của người học. Thay vì kiên nhẫn đọc toàn văn tác phẩm để nắm bắt mạch logic lập luận, một bộ phận lớn sinh viên có xu hướng lệ thuộc vào các bản tóm tắt tự động do AI cung cấp. Hành vi này làm suy giảm khả năng tổng hợp tri thức, suy luận độc lập và giải quyết các vấn đề học thuật phức tạp (Nguyễn Thị Thanh Thủy và Phạm Thị Thúy, 2025). Sự kết hợp giữa thói quen đọc lướt và việc tiêu thụ thông tin tóm tắt nhanh từ AI đang tái cấu trúc nhận thức theo hướng ưu tiên tư duy nông, làm suy giảm dần năng lực suy ngẫm sâu sắc vốn có của hoạt động đọc (Wolf, 2018; Altamura, 2024).

5. Khuyến nghị và kết luận

Nhằm xây dựng một môi trường số hóa an toàn và bền vững cho văn hóa đọc, giải pháp đầu tiên mang tính quyết định là hoàn thiện hành lang pháp lý về sở hữu trí tuệ và xuất bản điện tử. Các cơ quan quản lý nhà nước cần sớm nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản năm 2012 theo hướng cụ thể hóa các quy định về lưu trữ điện tử, quản lý các định dạng sách mới và bảo hộ bản quyền số (Nguyễn Hà Giang, 2026). Đồng thời, việc áp dụng các chế tài nghiêm khắc đối với hành vi phân phối xuất bản phẩm trái phép trên các nền tảng thương mại điện tử trực tuyến là cần thiết để bảo vệ lợi ích hợp pháp của các bên tham gia (Nguyễn Hà Giang, 2026). Các chính sách pháp lý minh bạch và đồng bộ sẽ là bệ đỡ vững chắc thúc đẩy thị trường sách số phát triển lành mạnh, tạo niềm tin cho các nhà xuất bản số.

Giải pháp then chốt tiếp theo là tập trung nguồn lực xây dựng hạ tầng số dùng chung toàn ngành thư viện và đẩy mạnh chính sách tài nguyên giáo dục mở. Nhà nước cần đầu tư xây dựng nền tảng điện toán đám mây dùng chung, giúp các thư viện địa phương tích hợp các công cụ trí tuệ nhân tạo phục vụ tra cứu và quản lý học liệu một cách tiết kiệm hiệu quả (Nguyễn Tâm Thanh Tùng và cộng sự, 2025). Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục đại học cần thể chế hóa chính sách truy cập mở đối với các công trình nghiên cứu khoa học nội sinh và tài nguyên giáo dục mở áp dụng giấy phép Creative Commons (Bùi Thu Hằng, 2025). Việc liên kết cơ sở dữ liệu quốc gia thống nhất sẽ phá vỡ sự phân mảnh thông tin, tối ưu hóa ngân sách công và đảm bảo quyền tiếp cận tri thức bình đẳng cho mọi đối tượng độc giả.

Để các giải pháp công nghệ phát huy tối đa hiệu quả thực tiễn, việc chú trọng đào tạo năng lực số cho

thủ thư và rèn luyện kỹ năng đọc sâu cho người học là rất cấp thiết. Hệ thống giáo dục cần chuẩn hóa khung năng lực số của thủ thư dựa trên các tham chiếu quốc tế, trang bị cho họ kỹ năng ứng dụng AI và quản lý dữ liệu (Nguyễn Tâm Thanh Tùng và cộng sự, 2025). Đồng thời, nhà giáo dục phải lồng ghép nội dung rèn kỹ năng đọc sâu, tư duy phản biện vào chương trình đào tạo nhằm giảm bớt sự phụ thuộc thụ động vào các công cụ tóm tắt văn bản bằng AI (Nguyễn Thị Thanh Thủy và Phạm Thị Thúy, 2025). Thói quen kiên nhẫn đọc toàn văn tài liệu trên cả thiết bị số và sách giấy là điều kiện tiên quyết để nuôi dưỡng tư duy độc lập và khả năng tự học lâu dài cho người học (Wolf, 2018).

Tóm lại, tiến trình chuyển đổi số là động lực tất yếu nhằm hiện đại hóa hoạt động thư viện và nâng tầm văn hóa đọc trong bối cảnh phát triển nền kinh tế tri thức. Việc ứng dụng công nghệ hiện đại không hề triệt tiêu những giá trị nhân văn truyền thống mà là cơ hội để tối ưu hóa khả năng tiếp cận tri thức, mở rộng không gian tự học không giới hạn cho cộng đồng (Bùi Thu Hằng, 2025). Tuy nhiên, để đạt phát triển bền vững, toàn xã hội cần phối hợp giải quyết đồng bộ các rào cản về bản quyền, hạ tầng kỹ thuật và hạn chế sự lệ thuộc nhận thức vào AI (Nguyễn Hà Giang, 2026; Nguyễn Thị Thanh Thủy và Phạm Thị Thúy, 2025). Việc định hình văn hóa đọc số lành mạnh gắn liền với năng lực đọc hiểu sâu sắc chính là chìa khóa giúp hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một xã hội học tập suốt đời ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Altamura, L. (2024). Turning the Page: What Research Indicates About Print vs. Digital Reading. *Oklahoma Education Journal*, 2(4), 18-22.
- Ashrapov, R. R. (2025). The Phenomenon of Reading Culture: Theoretical and Methodological Aspects. Conference "Academic Research in Modern Science", Zenodo. <https://doi.org/10.5281/zenodo.14849255>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Bùi Thu Hằng (2025). Đổi mới dịch vụ Thông tin, Thư viện tại các thư viện đại học Việt Nam trước yêu cầu chuyển đổi số. Chuyên mục Nghiên cứu - Trao đổi, Cổng thông tin Thư viện Quốc gia Việt Nam. Truy cập tại <https://nlv.gov.vn/nguyen-cuu-trao-doi/doi-moi-dich-vu-thong-tin-thu-vien-tai-cac-thu-vien-dai-hoc-viet-vam-truoc-yeu-cau-chuyen-doi-so.html>
- Nguyễn Hà Giang (2026). Hoàn thiện quy định pháp luật về xuất bản đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số. Tạp chí điện tử Chính trị và Phát triển. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Truy cập tại <https://chinhtrivaphattrien.vn/hoan-thien-quy-dinh-phap-luat-ve-xuat-ban-dap-ung-yeu-cau-cua-chuyen-doi-so-a9982.html>
- Nguyễn Tâm Thanh Tùng, Trần Đình Anh Huy và Từ Thị Hồng Hạnh (2025). AI trong xây dựng dịch vụ và sản phẩm thư viện thông minh: Xu hướng, thách thức và giải pháp chiến lược cho Việt Nam. Chuyên mục Nghiên cứu - Trao đổi, Cổng thông tin Thư viện Quốc gia Việt Nam.
- Nguyễn Thị Thanh Thủy và Phạm Thị Thúy (2025). AI và văn hóa đọc của người học trong bối cảnh hiện tại. Tạp chí Thiết bị Giáo dục, 341(1).
- Thủ tướng Chính phủ (2017). Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
- Thủ tướng Chính phủ (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Thủ tướng Chính phủ (2021). Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- VietnamPlus (2026). VietnamPlus accelerates digital ecosystem development. VietnamPlus (Vietnam News Agency).
- Wolf, M. (2018). *Reader, Come Home: The Reading Brain in a Digital World*. Harper.